

# SATRA CHỚBẮP

## LUẬT TỤC VIẾT TRÊN LÁ BUÔNG CỦA DÂN TỘC KHMER NAM BỘ

HOÀNG TUẤN

**D**ân tộc Khmer Nam Bộ có trên một triệu ba trăm người, sống chủ yếu trên các giồng đất cao ở các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, An Giang, Hậu Giang, Vĩnh Long và Kiên Giang. Đây là một tộc người có dân số cao nhất trong nhóm Môn Khmer thuộc ngữ hệ Nam Á. Họ có tiếng nói và chữ viết riêng cùng với các lễ hội truyền thống đặc sắc đã kiến tạo một nền văn hóa rực rỡ. Đã từ lâu, người Khmer đã biết ghi chép những sáng tác dân gian cũng như các tư liệu văn hóa – tôn giáo mà đến nay vẫn còn tồn tại trên một số bia đá, trên giấy xếp (gọi là Kơrăng) và đặc biệt trên lá Buông gọi là Satra Slác Rút hay gọi tắt là Satra.

Satra có nghĩa là những dòng chữ được ghi chép trên lá Buông và sắp xếp lại thành bộ. Satra xuất hiện trong các chùa Khmer từ thời xa xưa và được xem như những bộ sách quý dùng để tra cứu, học hỏi và truyền dạy con cháu qua các thế hệ. Nội dung Satra rất phong phú, đa dạng, thể hiện đầy đủ các mặt trong cuộc sống lao động sản xuất, sinh hoạt giải trí của dân tộc Khmer. Tùy theo nội dung và trình độ người đọc Khmer ngữ, người ta phân chia Satra thành 4 nhóm chính: Satra Chớbắp (Satra luật giáo huấn); Satra Labeng hay Labơk (Satra giải trí, thường ghi lại các câu truyện dân gian, truyện ngụ ngôn có đề liên quan trực tiếp đến cuộc sống và xã hội để mọi người đọc và suy ngẫm. Nội dung Satra này thường mang tính chất châm biếm, hài hước); Satra Tâm nông (Ghi nội dung các tác phẩm văn học có giá trị, còn gọi là Chol-Lana ất-so-sul, tức là vận động và phát triển nền văn học Khmer. Loại này thường phát triển dựa theo hai mảng văn học chính, đó là luận thuyết Ba la môn giáo (truyện kể Riêm- kê) và luận thuyết Phật giáo (truyện thuyết Prás-Vêsondo). Satra Tâm nông hầu hết đều được diễn đạt bằng các thể thơ, có nội dung phản ánh

hai mặt đối lập: xấu - tốt, trắng - đen, công lý và bất công, phát triển và hủy hoại); Satra Tes (Nội dung chính là ghi chép các sự tích Phật thoại và kinh Phật, giảng dạy luận thuyết và giáo huấn, cách thức hành lễ của Phật giáo).

Ở phạm vi bài viết này, tôi xin giới thiệu cụ thể về Satra Chớbắp để thấy rõ những luật tục, luật giáo huấn được ghi chép lại trên lá Buông của cộng đồng người Khmer Nam Bộ. Luật tục Khmer đã có từ bao giờ, có lẽ chưa một tài liệu nào xác định chính xác, chỉ biết từ thế kỷ thứ XVIII, luật tục đã được người Khmer sử dụng. Để lưu giữ những luật tục này người Khmer thường khắc nội dung trên lá buông, Satra Chớbắp là tên gọi chung của những giáo huấn ca, được chia làm hai loại: dành cho người tu hành và loại dành cho người bình thường. Tất cả những Chớbắp chung quy nói về những quy tắc đức hạnh, dạy cách đối nhân xử thế trong cuộc sống xã hội, là những lời răn dạy của cha mẹ đối với con cái,... cho đến lời dạy của Phật, học cách thuyết pháp, rồi những quy định của các vua viết ra để dạy dân, của những gia đình bá hộ địa chủ dạy người ở..., nếu



Kinh được viết trên lá Buông của dân tộc Khmer Nam Bộ.

Ảnh: Y.H

vi phạm sẽ bị phạt, hay bị giáo huấn.

Do những lời khuyên trong Satra Chơbấp đều là những cái hay, phù hợp cho việc dùng nó để giáo dục con cái, nên ngày xưa nó có vai trò rất lớn đến việc giáo dục con cái người Khmer và được xem như là một thước đo để họ dựa vào đây mà dạy dỗ con cái thành người. Satra Chơbấp của người Khmer là một hệ thống những lời khuyên răn, hiện có 11 giáo huấn ca như: Chơbấp Sê rây (Luật dạy con gái), Chơbấp Pờ rôs (Luật dạy con trai), Chơbấp Tuôl-mean kh'luôn (Những khuyên răn về con người), Chơbấp Piêk-Chas (Giáo huấn của người già), Chơbấp Himôhachun (Luật dạy dân chúng), Chơbấp Kôn Chau (Lộ giáo huấn con cháu), Chơbấp Bon dam bí địa (Luật dạy của các bậc làm cha), Chơbấp Kon Chau lơ bóc (Luật dạy trẻ con), Chơbấp Vi thua banh dit (Luật dạy người trí thức), Chơbấp rích nê tiếc hay còn gọi là Chơbấp pờ rặc rích rằm phia (Luật nhà vua dạy dân chúng), Chơbấp kê kal là luật di huấn và còn được gọi là Chơbấp sê thầy (Luật phú hộ dạy con). Các Satra Chơbấp thường được viết dưới dạng thơ "Bot-Kak-Kă-Ti", "Bot-Phu-Chung-Li-Le", "Bot-Prum-Măc-Kit". Satra Chơbấp của người Khmer trước đây do những tri thức Khmer (A-cha) viết ra, nó như một sự tổng hợp những khuôn mẫu trong phong tục, truyền thống mà người Khmer ứng xử với cuộc sống xã hội, với thiên nhiên.

Satra Chơbấp của người Khmer đa phần là tập trung giáo dục đạo đức con người, điều đặc biệt, ở luật tục Khmer là nội dung trong các Satra Chơbấp mang ý nghĩa khuyên là chính, nhờ vậy mà nó dễ dàng đi vào tâm thức của từng người, không có một định chế khắt khe nào áp đặt họ phải làm theo giống như một số luật tục của các dân tộc khác ở Việt Nam. Chính điều đặc biệt, này mà luật tục tồn tại đến ngày nay, người ta vẫn phải xem đây là một giá trị nhân văn trong vấn đề giáo dục đạo đức con người, tiêu biểu vẫn thường được người Khmer áp dụng để giáo dục con cái trong gia đình phổ biến là Chơbấp Piêk-Chas, Chơbấp kôn-chau, Chơbấp Srây, Chơbấp Pờ rôs.

### 1. Luật khuyên của người xưa (Satra Chơbấp Piêk-Chas):

Trong luật tục có một phần dành riêng nêu rõ đó là những lời khuyên của các bậc tiền bối xưa đúc kết từ kinh nghiệm cuộc sống để viết ra những lời khuyên răn con người cách đối nhân xử thế, người xưa thường mượn những hình ảnh của sự vật để mà dạy con cháu mình. Những người xưa cũng khuyên con cái họ phải biết suy nghĩ kỹ trước khi thực hiện một công việc nào đó, nói phải đi

đôi với làm. Người Khmer có câu "Tha kum bây chênh chum khla" nghĩa là đừng nên nuôi cạp, điều này được hiểu rằng là sống phải biết nhìn nhận phải biết lựa bạn mà chơi, thấy người xấu rồi thì phải tránh xa đừng có tốn công vô ích với những người này có tốt với họ tới đâu thì đến một ngày bản tính xấu trong con người họ cũng lộ diện và cũng sẽ làm tổn hại đến ta.

Người xưa khuyên làm một việc gì đó nếu đã đưa ra mục đích ra rồi thì phải cố gắng hết sức để thực hiện, chớ thấy chông gai mà bỏ cuộc là không nên. Không được tự cao, tự đại, nếu là người có ăn học thì cũng phải biết tôn trọng những người không bằng mình, không được tỏ ra khinh thường họ, khi nói chuyện cũng không được phép tỏ ra là mình hơn người. Là người giàu cũng phải tích phước để phước cho con cháu, phải biết tiết kiệm và phải luôn luôn biết phấn đấu không ngừng. "Uóc tus kum ôl la an" "Kéo xuống thì phải kéo nhẹ nhàng không được để nước sông bị đục". Điều này nghĩa là khuyên con người ta làm một việc gì cũng phải cẩn thận nhẹ nhàng, không được được vì lợi ích trước mắt của mình mà làm ảnh hưởng đến một cái gì khác. Mặc dù trong các lời khuyên của người xưa không phân ra một đối tượng cụ thể nào nhưng ai nấy cũng phải tuân theo những lời dạy này.

### 2. Luật khuyên con cháu (Satra Chơbấp Kôn-chau):

Luật khuyên con cháu, dạy con người ta làm những điều tốt và mong con cháu hãy làm theo những những điều mà ông bà để lại. Ví như câu:

*Nis kir chơ-bấp krom*

*Pro sơ uddom tuôn mean neak phoong*

*Preur oum lum tuorm*

*Kom bey mean chho-koan*

*Prach nha bom phon.*

**Dịch nghĩa:**

*Đây là luật dười*

*Nội dung cao cả đừng khuyên răn người*

*Cần phải khiêm nhường*

*Đừng nên còn đồ*

*Trí tuệ vẫn hơn*

Câu này muốn nhắc nhở con cháu phải nhớ lấy những lời khuyên trong Chơbấp kôn-chau để mà làm những việc thiện, tránh xa những điều sai trái, những lời khuyên này sẽ giúp trí tuệ của con người ta được cao hơn. Khi con người ta biết vận dụng những lời hay lẽ đẹp trong luật tục để mà sống ví

như những gì trong câu thơ:

*Kết che mắt nis nis đốc koong rô tis*  
(Sinh vào con người ví như bánh xe)  
*Vil t' rêu krup knia men kan t' rêu kê*  
(Xoay hết mọi người, có khi chạm vào người khác)  
*Lô-he ê atna hes nis lok tha*  
(Còn ta thì không)  
*Bơ t- rap pít koong*  
(Ví thể người ta nói đời người ví như bánh xe).

Trong Satra Chơbáp có câu "*Lôk tha phalơng phlưt mean pít nuốts rưt pum smơ sô-ri-ya*" có nghĩa lửa có sáng đến mấy thì cũng không bằng ánh sáng của mặt trời. Hay âm thanh vang khắp bầu trời cũng không bằng âm thanh của đức Phật đáng tức tâm hồn con người. Trong luật tục này họ mượn những hình ảnh của sự vật để hợp thức hóa cho việc dạy dỗ con cái. Bên cạnh đó, người Khmer còn cho rằng cha mẹ ông bà chính là Phật sống tại gia, do vậy luôn hướng và khuyên con cái phải biết hiếu thảo với với cha mẹ, biết phụng dưỡng và chăm sóc cha mẹ khi về già. Người Khmer xưa khuyên con cái không được tự cao ví như câu:

*Kùm ang chòm nes kùm uốt thà ches*  
(Đừng ý mình tài mình giỏi)  
*Kùm dơy pít pel kùm som kùm sếp*  
(Đừng theo điều xấu)  
*Kùm sốp kùm sral, kùm o kùm al T' rêk tu dơy ngey*  
(Đừng nhẹ dạ mà làm theo điều xấu).

Điều này có nghĩa rằng đừng ý mình là người hiểu biết, đừng tỏ thái độ khinh thường người khác, điều này sẽ làm cho con người này không biết phân biệt đâu là phải trái.

### 3. Luật tục giáo dục con gái (Chơbáp Sê rây):

Trong Chơbáp Sê rây có đến 225 điều khuyên răn người con gái.

Đối với người Khmer thì giáo dục một con gái phải nhiều hơn con trai, dạy con gái phải tỉ mỉ chi tiết hơn, vì giáo dục con gái luôn trở thành một việc làm cần thiết không thể bỏ qua. Người Khmer xưa cho rằng con gái tuổi trưởng thành sẽ có những biến đổi về sinh lý của cơ thể, và tuổi này sẽ là thời kỳ tốt nhất để họ dạy dỗ trang bị cho cô gái những kiến thức cơ bản nhất để bước vào cuộc sống mới là lấy chồng, nếu cô gái không được dạy dỗ tử tế sẽ bị cộng đồng chê cười. Trong luật tục con gái có dạy rất tỉ mỉ:

*Hau srây ập tu-dras*                      *Mìn k'lach k'luôn kh'óc*  
*Mia diết chọt krom*                      *Thua ka oong-kuôi chrò-lòm*  
*Nưng som pum som*                      *Tha-ây chùa srây*  
*Mìn skot mìn k'lach chọt P' dây*  
*Ôi b'rās chās-tis mās- ngi b' dây na*

*Hau srây ập lās kây-na*                      *Ất miên ces-ri-da*  
*Mia diết pum som*                      *Thua cà choong na proo khum*  
*Tắc tờ banh chắt đum*                      *Niêng khum ôi lơi.*

Khi con gái còn đang ở với ba mẹ thì phải chăm chỉ học hỏi, những gì mà cha mẹ khuyên dạy xem đây như một hành trang để mai này có chồng cũng biết cách ứng xử với bên gia đình chồng, nếu không chăm chỉ học hỏi khi lấy chồng nếu không biết cách sống sẽ bị chồng và gia đình chồng chê trách là không được giáo dục tốt.

Trong Satra Chơbáp Sê rây có khuyên con gái phải có đức tính cẩn thận làm việc phải cho xong không được bỏ dở rồi quay làm tiếp điều này được hiểu như một sự cầu thả một thói quen xấu. Khi hai vợ chồng có cãi nhau thì là phụ nữ không được có những lời nói cử chỉ thô lỗ như chửi mắng chồng, trước mặt nhiều người, sẽ làm cho chồng bị bẽ mặt. Không được đập phá đồ đạc mỗi khi vợ chồng có xung đột, không được tỏ thái độ thách thua với chồng, không được chửi chồng như chó như mèo, không được hạ thấp coi thường chồng. Có cãi nhau thì người vợ vẫn là người làm lành trước, dù lỗi không phải do mình nhưng người Khmer cho rằng phụ nữ là người có nhiệm vụ duy trì và có trách nhiệm rất lớn trong cuộc sống hôn nhân.

Ví như một đoạn trong câu thơ:

*Bơ b' dây neang chē*                      *Nếu chồng nàng chửi*  
*Neang chôi tâu e*                      *Nàng hãy đi vào*  
*Đom-nêk kit sanh*                      *Phòng ngủ ngủ sự*  
*Chênh mốt neang đók peak tanh*                      *Bước ra lựa lời ngon ngọt*  
*Sro-dây ôi onh*                      *Nói khéo léo*  
*Srai tởs nỏs tâu!*                      *Giải quyết chuyện đó.*

Câu này có nghĩa là con gái phải biết giữ nề na, những tư cách di đứng nói năng, làm việc gì cũng phải gọn gàng, nhanh nhẹn, không để việc dở dang cũng phải gọn gàng, nếu con gái mà không giữ được những thứ trên sẽ là người con gái không nề na. Hay đoạn Chơbáp Sê rây sau:

*Khi làm một việc gì*  
*Đệt vải hay đan áo*  
*Nàng phải cố làm xong*  
*Chớ dưng nên để đó,*  
*Chờ đến ngày hôm sau*  
*Vì rất ít giờ thừa.*  
*Khi nàng dệt khăn hol,*  
*Sợ đã mắc lên cửi,*  
*Thì phải dệt cho xong*  
*Chớ có nên đi chơi,*  
*Đến lần la nhà người.*  
*Mà phải giữ gìn mình,*  
*Mà phải gắng siêng năng.*

Với những nội dung trong Satra Chơbấp Sê rây này đã phần nào đó là một chuẩn mực cho các gia đình Khmer coi đây để giáo dục con gái. Luật tục này có một ý nghĩa rất lớn trong việc giáo dục con gái khi bước vào độ tuổi trưởng thành. Do đó luật tục con gái có một vị trí rất quan trọng cho những gia đình Khmer nào có con gái. Việc thực hiện đúng với luật tục này sẽ cho giúp con cái, đặc biệt, là con gái biết cách sống toàn diện về các mặt như: nội trợ, những bổn phận của người con gái, các kỹ năng ứng xử với cuộc sống... Vì vậy, luật tục con gái của người Khmer đã phần nào phản ánh được cuộc sống của con gái Khmer ngày xưa, từ luật tục trên đã tạo dựng cho người phụ nữ Khmer đầy đủ các đức tính về công, dung, ngôn, hạnh cũng như xây dựng được một loạt những lời khuyên để các gia đình có con gái có thể dựa vào mà giáo dục con cái mình.

#### 4. Luật tục giáo dục con trai (Chơbấp Pờ rôs):

Trong luật tục của con trai có đến 190 điều mang ý nghĩa khuyên răn, sống cho đúng với đức tính và bổn phận của thân nam nhi. Con trai Khmer ngày xưa được xã hội xem là phái mạnh, do vậy mọi công việc lớn, nặng nhọc thì hầu hết con trai sẽ là người gánh vác. Trong luật dạy của người Khmer xưa thì người con trai có rất nhiều điều cần phải làm. Chẳng hạn như câu thơ:

<i>Nưng đơ dôi</i>	<i>Ôi oonl oon ách bà rom</i>
<i>Ôi t' rây nưng chơ bấp t' rom</i>	<i>Khua protế bách kùm ôi chùa kôn</i>
<i>Riên bách riêng bấp chās</i>	<i>Kum chro las lơ riên ch' bon</i>
<i>Sro đây nưng nus plong</i>	<i>Pes ôi kua kum</i>
<i>Ấy ơ anh đấch sách</i>	<i>Ch' kum peas pích nôt kê sro đây</i>
<i>Đơm đĩa ôi áp srây</i>	<i>Srodây tha kum ach pút</i>
<i>Chās tum mình pro dâu</i>	<i>Chê kôn chau tốp via khuit</i>
<i>Khê tha kon ots pút</i>	<i>Mình dân chơ bấp nưng chōs tum</i>
<i>Khê đĩa dân mê âu</i>	<i>Kê rùa đi a srâu sê i rùa hum</i>
<i>Khê sro đây đơm chris chum</i>	<i>Đòn niêm ni dân mót chās.</i>

Câu này có nghĩa là khuyên người con trai trước hết phải biết học tập cho tốt, biết cách nói năng để người khác nhìn vào biết đây là con nhà có giáo dục, đừng để người ta chửi mình là con nhà không có dòng họ, không có tổ tông.

Khi một chàng trai Khmer đã lập gia đình rồi thì có nhiều lời khuyên để các chàng trai này nhớ đó là yêu thương vợ, thương con, phải là một người đàn ông để người vợ có thể nương tựa. Những công việc đồng áng hay những công việc nặng nhọc trong gia đình cũng phải phụ giúp vợ. Khi có vợ rồi người chồng không được lười biếng nếu không chăm chỉ trồng trọt mà chờ đợi xin người khác thì người ta sẽ không bao giờ cho. Ví như câu thơ:

<i>Ôm kh' chul kôm chro-os</i>	<i>Chớ đừng lười biếng</i>
<i>Tâu ngô –ngus rook xôm kê</i>	<i>Đi năn nỉ xin người ta</i>
<i>Ban th' vơ srê nưng chom-ca</i>	<i>Được làm ruộng hay làm rẫy</i>
<i>Ôi reak –xa mốt thê tom</i>	<i>Nên siêng năng chăm sóc</i>
<i>Koom kh' chul koon pro-chām</i>	<i>Đừng lười cũng đừng trông chờ</i>
<i>Chop chook chik vo s' mau prâu</i>	<i>Cuốc cầm tay cứ quốc cổ đại.</i>

Khi đã lập gia đình rồi thì phải siêng năng hơn cả lúc ở với ba mẹ, có như vậy thì mới có của ăn của để cho vợ con, làm ruộng vườn phải chăm sóc thật kỹ, không lười biếng trông chờ vợ con làm. Phải biết thường xuyên chăm sóc tưới cho vườn tược được tươi tốt. Satra Chơbấp Pờ rôs là những lời khuyên trong luật giáo dục con trai của người Khmer đã phần nào chỉ rõ được những công việc, đức tính, cảnh báo những tật xấu để người con trai Khmer nên làm và không nên làm.

Nhìn chung, Satra Chơbấp – những luật tục được viết trên lá buông của dân tộc Khmer Nam Bộ có ảnh hưởng rất cao về mặt giáo dục trong cộng đồng người Khmer Nam Bộ, mang nhiều giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Hiện nay, do nhiều nguyên nhân mà các Satra này đang có nguy cơ mai một cao. Do việc học hỏi và truyền dạy qua Satra trong dân ít đi, người biết đọc và hiểu hết được nội dung Satra cổ cũng ít dần nên việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể cụ thể là Satra Chơbấp là việc làm rất cần thiết...!

H.T

#### DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tài liệu bằng lá Buông tại một số chùa Khmer ở Trà Vinh.
2. Lời kể của một số Vị sư sãi, Acha ở Trà Vinh.
3. Phan An (2009), *Dân tộc Khmer Nam Bộ*, Nxb Chính trị quốc gia.
4. Trần Văn Ánh (2009), *Văn hóa phum sóc của người Khmer Tây Nam Bộ và vấn đề xây dựng đời sống văn hóa cơ sở*, Nxb Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh.
5. Trần Văn Bình (chủ biên), (2004), *Văn hóa các dân tộc Tây Nam bộ thực trạng và những vấn đề đặt ra*, Nxb Chính trị Quốc gia.
6. Trần Văn Bồn (2002), *Phong tục và nghi lễ vòng đời người Khmer Nam bộ*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội.
7. Trần Văn Bồn (1999), *Một số lễ tục dân gian người Khmer đồng bằng Sông Cửu Long*, Nxb Văn hóa dân tộc.
8. Sơn Phước Hoan (chủ biên) (1998), *Các lễ hội truyền thống của đồng bào Khmer Nam bộ*, Nxb Giáo dục.
9. Võ Thanh Hùng (2009), *Nghi lễ vòng đời người Khmer Nam bộ tỉnh Sóc Trăng*, hội văn học nghệ thuật tỉnh Sóc Trăng, phân hội văn nghệ dân gian.
10. Trần Hồng Liên (2002), *Vấn đề dân tộc và tôn giáo ở Sóc Trăng*, Nxb Khoa học xã hội.
11. Trần Hồng Liên (2003), *Vai trò của chùa Khmer trong việc giáo dục*, *Tạp chí KHXX*, số 4.
12. Trương Lưu (chủ biên) (1993), *Văn hóa người Khmer vùng đồng bằng Sông Cửu Long*, Nxb Văn hóa dân tộc.